

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH LƯU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85 /2018/HSST  
Ngày 09 - 11 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thắng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Tình và Nguyễn Thị Hồng Thu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Lê Giang, thư ký TAND huyện Quỳnh Lưu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu** tham gia phiên tòa:  
Ông Hồ Ngọc Nam, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn Ph**, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1997, tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (chết) và bà Bùi Thị S; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 43/2014/HSST Ngày 27/8/2014 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/7/2015; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2018 đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Đàm Nhật Th, sinh ngày 18/6/2000

Địa chỉ: Thôn Tân Thịnh, xã A, huyện L, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 6, xã S, huyện Lu, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

2. Bà Bùi Thị Hiền, sinh năm 1969

Địa chỉ: Xóm 3, xã S, huyện Lu, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 10/4/2018 Nguyễn Văn Th và Hoàng Văn Ph chơi điện tử tại xã H, trong khi ngồi chơi Th nói với Ph mượn một chiếc xe máy để Th mang đi cầm lấy

tiền. Ph đồng ý và gọi điện thoại cho Đàm Nhật Th nói đến xã Sơn Hải đón Ph về nhưng mục đích là để mượn xe cho Thanh mang đi cầm cố. Khi Đàm Nhật Th đi xe mô tô BKS 37P8-5366, hiệu Yamaha loại Taurus màu bạc nâu của gia đình đến xã H đón Ph thì Nguyễn Văn Th hỏi mượn xe mô tô để đi công việc một lát quay lại trả nhưng Đàm Nhật Th không cho. Sau khi Đàm Nhật Th đi, Nguyễn Văn Th trách Ph không mượn được xe cho Th và Thanh tiếp tục nhờ Ph mượn xe của Đàm Nhật Th. Một lúc sau Đàm Nhật Th quay lại đón Ph về thì Ph nói với Đàm Nhật Th "*em cho anh Thanh mượn xe đi công việc một lúc rồi quay lại trả*" nghe Ph nói vậy Đàm Nhật Th giao xe cho Ph. Ph đưa xe cho Nguyễn Văn Th đi cầm cố. Th đưa xe đến hiệu cầm đồ H - Kh (ở xóm 3, xã S, huyện Lu) của Bùi Thị H làm chủ cầm cố lấy 4.000.000 đồng. Khi biết xe bị Th đưa đi cầm cố, Đàm Nhật Th yêu cầu chuộc xe về trả lại nhưng Nguyễn Văn Th không có tiền chuộc mà còn nói dối với Đàm Nhật Th đưa chứng minh nhân dân và đăng ký xe để Thanh chuộc xe ra. Sau khi nhận được giấy tờ trên Nguyễn Văn Th không chuộc xe về trả mà tiếp tục đưa đăng ký xe BKS 37P8-5366 đến nơi cầm cố lấy thêm 2.000.000 đồng nữa, toàn bộ tiền cầm xe Thanh trả nợ, chi tiêu cá nhân hết. Sau phạm tội Ph bỏ trốn khỏi địa Ph, đến ngày 03/10/2018 Ph bị Công an huyện Quỳnh Lưu bắt theo Quyết định truy nã. Nguyễn Văn Th đã bị xét xử ở vụ án khác.

Kết luận định giá số 166 ngày 14/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳnh Lưu: Xe mô tô BKS 37P8-5366 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Taurus, màu sơn bạc nâu của Đàm Nhật Th có giá tại thời điểm chiếm đoạt là 11.000.000 (mười một triệu) đồng, Công an đã thu hồi xe trả lại cho bị hại. Anh Đàm Nhật Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa Hoàng Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 14/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố Hoàng Văn Ph về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hoàng Văn Ph về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn Ph từ 07 đến 10 tháng tù; không phạt tiền bổ sung. Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Ph thừa nhận biết rõ ý định của Nguyễn Văn Th muốn mượn xe mô tô để đưa đi cầm cố lấy tiền bị cáo đã giúp Nguyễn Văn Th chiếm đoạt xe mô tô BKS 37P8-5366 của anh Đàm Nhật Th đang quản lý để Th đưa xe đi cầm cố lấy tiền, sau phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa Ph. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của Nguyễn Văn Th (đã bị xét xử ở vụ án khác), của bị hại anh Đàm Nhật Th, của chị Bùi Thị H chủ tiệm cầm đồ và tang vật chứng được thu hồi, giao trả là phù hợp về thời gian, diễn biến sự kiện phạm tội đã xảy ra. Do đó, đủ cơ sở kết luận Hoàng Văn Ph đã giúp sức cho Nguyễn Văn Th lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô Yamaha loại xe Taurus BKS 37P8-5366 của Đàm Nhật Th vào sáng ngày 10/4/2018; tài sản chiếm đoạt có giá trị 11.000.000 đồng nên phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hoàng Văn Ph phạm tội với vai trò giúp sức đồng phạm với Nguyễn Văn Th. Bị cáo vào năm 2014 bị xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt đủ điều kiện đương nhiên xóa án tích, theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo tuy là thanh niên mới lớn nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lo ăn chơi, sau phạm tội đã bỏ trốn phải bắt theo Quyết định truy nã gây khó khăn cho công tác điều tra nên cần xét xử nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không phạt tiền bổ sung.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại là có căn cứ.

[5] Về dân sự: Theo các tài liệu điều tra và kết quả xét xử vụ án Nguyễn Văn Th (tại bản án số 81/2018/HSST ngày 07/11/2018) thì về dân sự bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên vụ án này về dân sự Tòa án không giải quyết.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt Hoàng Văn Ph 07 (bảy) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 03 tháng 10 năm 2018.

2. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và đã được giải quyết tại bản án số 81/2018/HSST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu đối với Nguyễn Văn Th nên bản án này không giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hoàng Văn Ph phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự h.Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Thắng**